TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 129/2020/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 23 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 209/2020/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu D, sinh năm 1986

Địa chỉ: xóm Minh M1, xã M2, huyện QH, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Hồ Thanh C, sinh năm 1984

Địa chỉ: Xóm 8 (xóm 11 cũ), xã Q2, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Thu D và Hồ Thanh C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung là Hồ Thanh Chí P, sinh ngày 18/3/2012 cho chị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh C vì chị D chưa yêu cầu.

Anh Cần có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản: Chị D anh C thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: chị Nguyễn Thị Thu D thỏa thuận chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị D đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số

AA/2018/0004459 ngày 14 tháng 7 năm 2020 tại chi cục thi hành án Dân sự Q. Hoàn trả cho chị D 150.000 (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- UBND xã M1 (nơi ĐKKH);
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Hồ Đạt Nghiệm